

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày: 05 – 12– 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Như.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Khiêm.

Bà Bùi Thị Thúy.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Trác Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2025/TLST- HS ngày 07 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 30/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Xuân S; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/5/1991; Căn cước công dân số: 030091013xxx, cấp ngày 20/7/2024; Nơi cư trú: Thôn T, xã C, thành phố Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Phạm Xuân T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 34/2014/HS - ST ngày 17/10/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang, xử phạt S 08 tháng tù. Sáng chấp hành xong bản án ngày 30/3/2015. Đã được xóa án tích.

- Ngày 09/10/2015, Phạm Xuân S bị Công an huyện T, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, theo quyết định số 202/2015/QĐXPVPHC.

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2017/HS- ST ngày 06/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, xử phạt S 09 tháng tù và buộc S trả lại cho anh Đào Thế H số tiền 600.000 đồng. Sáng chấp hành xong bản án ngày 20/9/2017. Đã được xóa án tích.

- Bản án Hình sự sơ thẩm số 39/2019/HS- HS ngày 16/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, xử phạt S 25 tháng tù. Sáng chấp hành xong bản án ngày 18/7/2021. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/7/2025 đến ngày 04/8/2025. Tạm giam từ ngày 04/8/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực T, thuộc Trại tạm giam số 2 Công an thành phố H. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Giàng A T1, sinh năm 1992; HKTT: Bản P, xã P, tỉnh Điện Biên; Nơi ở hiện nay: Phố Q, xã N, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Và Thị K, sinh năm 1991; Địa chỉ: Bản N, xã S, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt).

+ Anh Giàng A D1, sinh năm 1988; HKTT: Bản C, xã S, tỉnh Điện Biên. (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thái V, sinh năm 1976; Địa chỉ: A V, phường T, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Anh Vũ Văn T2, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt).

+ Anh Vũ Hồng Q, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn A, xã L, thành phố Hải Phòng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân S là người không có việc làm ổn định. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên S đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác mục đích bán lấy tiền. Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 24/7/2025, S đi bộ từ nhà ở thôn T, xã C ra đường T và đi nhờ xe máy của người đi đường đến khu vực thôn A, xã L, thành phố Hải Phòng, mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, khi đang đi bộ trên đường T, hướng xã L đi xã N, Sáng quan sát thấy bên trái đường, trước cửa quán cắt tóc “Tóc 34” có 02 chiếc xe mô tô đang đỗ, trong đó có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn trắng-xám, biển kiểm soát (BKS) 27B1-280.76 của anh Giàng A T1, sinh năm 1992, trú tại Bản P, xã P, tỉnh Điện Biên, đầu xe hướng vào trong quán, đuôi xe hướng ra đường 391, ổ khóa vẫn đang cắm chìa khóa xe. Anh T1 đang cắt tóc trong quán. Sáng đi qua, đi lại trước cửa quán để quan sát. Khi thấy mọi người trong quán cắt tóc không để ý, S tiến lại gần chiếc xe, dùng tay phải vặn chìa khóa để mở khóa rồi ngồi lên yên xe, dùng chân đẩy xe lùi lại sau. Sau đó, S dùng tay phải đề nổ máy, điều khiển xe di chuyển về hướng xã T, thành phố Hải Phòng.

Anh T1 nghe thấy tiếng nổ máy xe mô tô, chạy ra ngoài thì phát hiện chiếc xe mô tô BKS 27B1-280.76 đã bị trộm cắp. Anh T1 chạy bộ đuổi theo nhưng không kịp. Sáng điều khiển xe mô tô đến xã T, dừng lại mở cốp xe để kiểm tra thấy bên trong có 01 Đăng ký xe mô tô BKS 27B1-280.76 mang tên chị Và Thị K, nơi cư trú xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (nay là Bản N, xã S, tỉnh Điện Biên); 01 giấy phép lái xe và 01 thẻ y tế mang tên Giàng A D1, sinh ngày 01/01/1988, cùng nơi cư trú trên. Sáng cất các giấy tờ trên vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe đến phường T, thành phố Hải Phòng mục đích tìm nơi bán chiếc xe. Tại đây, S gặp và hỏi bán chiếc xe mô tô BKS 27B1-280.76 cho ông Nguyễn Thái V, sinh năm 1976 là chủ cửa hàng với giá 4.000.000 đồng (cửa hàng mua bán xe máy “Vũ Loan” địa chỉ số A V, phường T, thành phố Hải Phòng). Sau khi viết giấy bán xe, Sáng giao chiếc xe mô tô và giấy đăng ký xe cho ông V. Ông V đưa cho Sáng số tiền 4.000.000 đồng. Sau đó, S bắt xe ô tô khách để về nhà. Sáng đã mua 01 bao thuốc lá hết 16.000 đồng, còn lại số tiền 3.984.000 đồng.

Ngày 25/7/2025, anh Giàng A T1 có đơn trình báo sự việc đến Công an xã L, thành phố Hải Phòng. Trong ngày, S nghe được thông tin Công an xã L đang truy tìm người trộm cắp chiếc xe mô tô BKS 27B1-280.76 thông qua việc rà soát camera an ninh tại quán "Tóc 34", nên Sáng đến Công an xã L đầu thú và tự nguyện giao nộp 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 110129000897; 01 thẻ Bảo hiểm y tế số 1120330649 đều mang tên Giàng A D1 và số tiền 3.984.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã thu giữ tại cửa hàng mua bán xe máy Vũ Loan: 01 Giấy viết tay bán xe mô tô do Phạm Xuân S viết để bán chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-280.76 cho cửa hàng; 01 Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn trắng xám, biển kiểm soát 27B1-280.76; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 003324 mang tên Và Thị K.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 01/08/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Hải Phòng, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn trắng xám, gắn biển kiểm soát: 27B1-280.76, tại thời điểm định giá, có giá trị 7.100.000 đồng (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

Tại Bản cáo trạng số 08/CT-VKSKV11, ngày 07 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Hải Phòng truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng để xét xử bị cáo Phạm Xuân S về tội “Trộm cắp tài sản”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân S từ 07 (bảy) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Không phải xử lý. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng đối với bị cáo là đúng và bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng cơ bản là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra thể hiện tại bản tự khai, biên bản làm việc, biên bản hỏi cung, kết quả trích xuất dữ liệu camera, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 24/7/2025, tại khu vực trước cửa quán cắt tóc "Tóc 34" có địa chỉ tại khu vực thôn A, xã L, thành phố Hải Phòng, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Phạm Xuân S có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Giàng A T1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu sơn trắng xám, gắn biển kiểm soát 27B1-280.76. Giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.100.000 đồng (*Bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, mong muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô có giá trị là 7.100.000 đồng (bảy triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bất bình cho người dân nên cần phải bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nhưng bị cáo là người có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xử lý hình sự do vi phạm các tội về xâm phạm quyền sở hữu như 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, 01 lần phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản và đã từng bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học kinh nghiệm, tu dưỡng bản thân trở thành công dân tốt mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội khi đã được xóa án tích, thuộc trường hợp phạm tội lần đầu và ít nghiêm trọng, bị cáo đầu thú nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Song, vẫn cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, Biển kiểm soát 27B1-280.76, là tài sản hợp pháp của chị Và Thị K, chị K giao cho anh rể là Giàng A D1 làm phương tiện đi lại. Ngày 24/7/2025, anh D1 cho Anh T1 mượn chiếc xe mô tô trên. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị K là phù hợp. Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 và 01 Thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên anh Giàng A D1 và số tiền 3.984.000 đồng, xác định là tiền ông Nguyễn Thái V đã bỏ ra để mua chiếc xe mô tô. Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố H đã trả lại các giấy tờ trên cho anh D1 và trả lại tiền cho ông V là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý. Đối với 02 chiếc USB là lưu dữ liệu hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là chứng cứ chứng minh tội phạm đã được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Giàng A T1, anh Giàng A D1 và chị Và Thị K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì liên quan đến trách nhiệm dân sự. Ông Nguyễn Thái V không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 16.000 đồng và đồng ý cho bị cáo số tiền này nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Đối với ông Nguyễn Thái V, là người mua tài sản do bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp có được, trong quá trình điều tra thể hiện khi mua chiếc xe mô tô, ông V không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, vì vậy không đặt ra xử lý đối với ông V là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, ... và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Xuân S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2025.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Xuân S phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng.
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Phòng.
- VKSND khu vực 11 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự TP. Hải Phòng;
- Cơ quan THA hình sự Công an TP. Hải Phòng;
- Phân trại tạm giam khu vực Tứ Kỳ, thuộc Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hải Phòng;
- Bị cáo; Người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mỹ Như